BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 447 /TB-BKHCN	*Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc đề xuất phát triển trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm quốc gia, phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia tập trung cho công nghệ chiến lược

Thực hiện Quyết định số 1483/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "*Phát triển hệ thống các trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm, các phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, tập trung cho công nghệ chiến lược"*; căn cứ Thông tư số 68/2026/TT-BKHCN ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tiêu chí, hồ sơ và trình tự, thủ tục đánh giá, lựa chọn đề xuất phát triển trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm quốc gia, phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia, tập trung cho công nghệ chiến lược (sau đây gọi là Thông tư số 68/2026/TT-BKHCN), Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo đợt tiếp nhận đề xuất như sau:

1. Phạm vi và nội dung đề xuất

Bộ Khoa học và Công nghệ tiếp nhận đề xuất hình thành mới hoặc nâng cấp trung tâm nghiên cứu, thử nghiệm quốc gia, phòng thí nghiệm trọng điểm quốc gia phục vụ nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm và làm chủ công nghệ chiến lược theo Đề án được phê duyệt tại Quyết định số 1483/QĐ-TTg.

Đề xuất phải gắn với bài toán lớn của quốc gia, ngành, lĩnh vực; nhiệm vụ nghiên cứu và làm chủ công nghệ chiến lược, sản phẩm công nghệ chiến lược theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, trong đó có Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30 tháng 4 năm 2026 và Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2026; xác định rõ sự cần thiết hình thành năng lực nghiên cứu, thử nghiệm ở quy mô quốc gia.

Các đề xuất phục vụ yêu cầu đặc thù về quốc phòng, an ninh thuộc thẩm quyền của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an không thuộc phạm vi áp dụng của Thông tư số 68/2026/TT-BKHCN theo khoản 2 Điều 1 Thông tư này.

2. Cơ quan đề xuất và cách thức gửi hồ sơ qua cơ quan có thẩm quyền

a) Theo khoản 4 Điều 3 Thông tư số 68/2026/TT-BKHCN, "cơ quan đề xuất" là các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan ở trung ương và tổ chức được cấp có thẩm quyền giao. Cơ quan đề xuất đứng tên văn bản theo Biểu mẫu BM-01-TTPTN, tổng hợp các đề xuất thuộc phạm vi quản lý, sắp xếp thứ tự ưu tiên và gửi hồ sơ về Bộ Khoa học và Công nghệ.

b) Đối với đề xuất do viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp, tập đoàn hoặc tổng công ty chuẩn bị, đề nghị gửi đến cơ quan đề xuất thực hiện việc đề xuất để xem xét, tổng hợp, xác nhận và gửi Bộ Khoa học và Công nghệ theo Biểu mẫu BM-01-TTPTN.

3. Yêu cầu trọng tâm khi xây dựng đề xuất

Đề xuất được lập theo Điều 4, Điều 5, Điều 6 Thông tư số 68/2026/TT-BKHCN và các biểu mẫu ban hành kèm theo, trong đó cần thể hiện thống nhất các nội dung sau:

a) Bài toán lớn và nhiệm vụ công nghệ chiến lược: Nêu rõ vấn đề cần giải quyết; mục tiêu, nội dung, lộ trình, kết quả đầu ra và chỉ tiêu kỹ thuật của các nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm, làm chủ công nghệ chiến lược.

b) Năng lực hiện có và nhu cầu đầu tư: Rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị và khả năng tiếp cận, khai thác dùng chung hạ tầng sẵn có; xác định phần năng lực còn thiếu; đề xuất đầu tư mới hoặc nâng cấp các hệ thống, nhóm thiết bị gắn trực tiếp với nhiệm vụ nghiên cứu, thử nghiệm.

c) Năng lực thực hiện và bảo đảm nguồn lực: Làm rõ người đứng đầu dự kiến, nhóm nghiên cứu, tổ chức vận hành; mặt bằng, hạ tầng phụ trợ, nguồn kinh phí đầu tư và vận hành, bảo trì trong 05 năm đầu; phương án huy động nguồn lực nhà nước và ngoài nhà nước.

d) Hiệu quả và phương án khai thác: Nêu kết quả nghiên cứu, công nghệ lõi, sản phẩm, dịch vụ dự kiến; khả năng ứng dụng, chuyển giao, đào tạo nhân lực; mô hình quản trị, liên kết viện - trường - doanh nghiệp và phương án khai thác dùng chung.

Các nội dung cần bảo đảm logic giữa nhiệm vụ cần thực hiện, năng lực phải hình thành, hạng mục dự kiến đầu tư và kết quả đầu ra; tránh đề xuất chỉ có danh mục trang thiết bị mà chưa làm rõ nhiệm vụ nghiên cứu, thử nghiệm và hiệu quả sử dụng.

4. Thành phần hồ sơ và biểu mẫu sử dụng

Hồ sơ đề xuất thực hiện theo khoản 1 Điều 8 Thông tư số 68/2026/TT-BKHCN, gồm:

a) Văn bản đề xuất của cơ quan đề xuất theo Biểu mẫu BM-01-TTPTN, kèm danh mục đề xuất trung tâm, phòng thí nghiệm được tổng hợp và sắp xếp thứ tự ưu tiên;

b) Thuyết minh từng đề xuất theo Biểu mẫu BM-02-TTPTN, gồm thông tin chung, luận giải mục tiêu và sự cần thiết, nội dung theo 05 nhóm tiêu chí và phụ biểu lý lịch khoa học, kinh nghiệm chuyên môn;

c) Tài liệu chứng minh tư cách pháp lý theo quy định của pháp luật của tổ chức dự kiến quản lý, vận hành;

d) Các tài liệu khác (nếu có).

Đối với mỗi trung tâm hoặc phòng thí nghiệm, lập một thuyết minh BM-02-TTPTN riêng. Văn bản BM-01-TTPTN do cơ quan đề xuất ban hành theo đúng thẩm quyền, gửi kèm danh mục các đề xuất.

5. Thời hạn, địa chỉ và phương thức tiếp nhận

Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Từ ngày 26 tháng 11 năm 2026 đến hết ngày 25 tháng 12 năm 2026. Hồ sơ gửi sau thời hạn tiếp nhận được xử lý theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 68/2026/TT-BKHCN.

Cơ quan nhận hồ sơ: Bộ Khoa học và Công nghệ;

Địa chỉ nhận hồ sơ nộp trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính: số 113 Trần Duy Hưng, phường Yên Hòa, thành phố Hà Nội.

Hồ sơ được gửi theo một trong các phương thức quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư: (i) qua Trục liên thông văn bản quốc gia; (ii) nộp trực tiếp; hoặc (iii) qua dịch vụ bưu chính. Ngày nhận hồ sơ xác định theo khoản 3 Điều 8 Thông tư tương ứng với từng phương thức.

Việc gửi, nhận hồ sơ có nội dung thuộc bí mật nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

6. Tài liệu và đầu mối hướng dẫn

Quyết định số 1483/QĐ-TTg ngày 04/8/2026; Quyết định số 21/2026/QĐ-TTg ngày 30/4/2026; Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 06/5/2026; Thông tư số 68/2026/TT-BKHCN và các biểu mẫu BM-01-TTPTN, BM-02-TTPTN được đăng tải cùng Thông báo này trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ tại mục "Thông báo tuyển chọn".

Đầu mối hướng dẫn: Vụ Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ; điện thoại: 0978215588.

Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo để các cơ quan, tổ chức có liên quan biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Xuân Định;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Trung tâm Truyền thông KH&CN (để đăng tải);
- Lưu: VT, CN.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Lê Xuân Định

DANH SÁCH CƠ QUAN, TỔ CHỨC NHẬN THÔNG BÁO

STT	Tên cơ quan	Địa chỉ
I	**Các Bộ**	
1	Bộ Quốc phòng	
2	Bộ Công an	
3	Bộ Ngoại giao	
4	Bộ Nội vụ	
5	Bộ Tư pháp	
6	Bộ Tài chính	
7	Bộ Công Thương	
8	Bộ Nông nghiệp và Môi trường	
9	Bộ Xây dựng	
10	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
11	Bộ Giáo dục và Đào tạo	
12	Bộ Y tế	
13	Bộ Dân tộc và Tôn giáo	
II	**Cơ quan ngang Bộ**	
14	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
III	**Các cơ quan ở Trung ương khác**	
15	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	
16	Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam	
IV	**Đại học Quốc gia**	
17	Đại học Quốc gia Hà Nội	Khu đô thị Đại học Quốc gia Hà Nội, xã Hòa Lạc, TP. Hà Nội.
18	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Nhà điều hành ĐHQG-HCM, đường Võ Trường Toản, khu phố 33, phường Linh Xuân, TP. Hồ Chí Minh.
V	**Các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ**	
	Các đơn vị thuộc Bộ	

STT	Tên cơ quan	Địa chỉ
	KH&CN	
VI	**Các viện nghiên cứu, trường đại học**	
19	Đại học Bách khoa Hà Nội	Số 1 Đại Cồ Việt, phường Bạch Mai, TP. Hà Nội.
20	Đại học Đà Nẵng	Số 41 Lê Duẩn, phường Hải Châu, TP. Đà Nẵng.
21	Đại học Huế	Số 03 Lê Lợi, phường Thuận Hóa, TP. Huế.
22	Đại học Thái Nguyên	Tổ 1, phường Tân Thịnh, tỉnh Thái Nguyên.
23	Đại học Cần Thơ	Khu II, đường 3/2, phường Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
24	Trường Đại học Y Hà Nội	Số 01 Tôn Thất Tùng, phường Kim Liên, TP. Hà Nội.
25	Viện Nghiên cứu Cơ khí	Số 4 đường Phạm Văn Đồng, phường Phú Diễn, TP. Hà Nội.
26	Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam	Vĩnh Quỳnh, xã Thanh Trì, TP. Hà Nội.
27	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	236 phố Ngô Xuân Quảng, xã Gia Lâm, thành phố Hà Nội.
VII	**Các tập đoàn, tổng công ty nhà nước**	
28	Tập đoàn Công nghiệp - Năng lượng Quốc gia Việt Nam (PVN)	Số 18 Láng Hạ, phường Giảng Võ, TP. Hà Nội.
29	Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN)	Số 11 Cửa Bắc, phường Ba Đình, TP. Hà Nội.
30	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV)	Số 3 Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, TP. Hà Nội.
31	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT)	Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng, TP. Hà Nội.
32	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam (Vinachem)	Số 1A Tràng Tiền, phường Cửa Nam, TP. Hà Nội.
33	Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel)	Lô D26, Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Cầu Giấy, TP. Hà Nội.
34	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (ACV)	Tòa nhà ACV, số 58 Trường Sơn, phường Tân Sơn Hòa, TP. Hồ Chí

STT	Tên cơ quan	Địa chỉ
		Minh.
35	Tập đoàn Đường sắt Quốc gia Việt Nam (VNR)	Số 118 Lê Duẩn, phường Văn Miếu - Quốc Tử Giám, TP. Hà Nội.

Ghi chú: Các đơn vị tại mục IV–VII nhận Thông báo để biết, xây dựng đề xuất; trường hợp không phải cơ quan đề xuất thì gửi qua cơ quan chủ quản hoặc cơ quan có thẩm quyền theo khoản 4 Điều 3 Thông tư số 68/2026/TT-BKHCN.